

Số: **11** /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày **18** tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2023

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện nội dung chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang tại cuộc họp lần thứ 08 Ban Chỉ đạo Quốc gia về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) tại Thông báo số 539/TB-VPCP ngày 25/12/2023 của Văn phòng Chính phủ; trên cơ sở đề xuất của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 213/SNNPTNT-TS ngày 16/01/2024, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo kết quả thực hiện công tác chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2023, như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH VÀ TUYÊN TRUYỀN CHỐNG KHAI THÁC IUU

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Triển khai thực hiện công tác chống khai thác IUU và thực hiện các giải pháp khắc phục các khuyến nghị của Ủy ban châu Âu (EC), tỉnh Quảng Ngãi đã tập trung chỉ đạo điều hành, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo thực hiện, cụ thể:

- UBND tỉnh ban hành 06 Kế hoạch¹ để triển khai thực hiện công tác chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định trên địa bàn tỉnh; ban hành nhiều (hơn 20) công văn chỉ đạo², đặc biệt là trong đợt cao điểm để chuẩn bị đón và làm việc với Đoàn Thanh tra của Ủy ban châu Âu lần 4; các sở, ban, ngành và địa phương đã xây dựng kế hoạch và triển

¹ Gồm: (1) Kế hoạch số 203/KH-UBND ngày 31/12/2022; (2) Kế hoạch 13/KH-UBND ngày 31/01/2023; (3) Kế hoạch 59/KH-UBND ngày 15/3/2023; (4) Kế hoạch 98/KH-UBND ngày 05/5/2023; (5) Kế hoạch 180/KH-UBND ngày 28/9/2023; (6) Kế hoạch 199/KH-UBND ngày 20/11/2023.

² Gồm: (1) Công văn số 2517/UBND-KTN ngày 05/6/2023 về việc tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc thúc đẩy sản xuất, tiêu thụ nông sản; thực hiện 3 Chương trình mục tiêu quốc gia; chống khai thác IUU; (2) Công văn số 2804/UBND-KTN ngày 20/6/2023 về việc thực hiện Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ tại cuộc họp lần thứ 07 Ban Chỉ đạo Quốc gia về chống khai thác IUU; (3) Công văn số 4831/UBND-KTN ngày 29/9/2023 về việc khẩn trương thực hiện các biện pháp mạnh chống khai thác IUU, chuẩn bị làm việc với Đoàn Thanh tra EC lần thứ 4;...

khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chống khai thác IUU theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và UBND tỉnh.

- Ban Chỉ đạo tỉnh về IUU đã tổ chức 02 cuộc họp và ban hành 02 Thông báo kết luận³ để chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh.

2. Công tác tuyên truyền, truyền thông về IUU

Năm 2023, công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, giáo dục ngư dân không vi phạm khai thác IUU, đặc biệt là vi phạm vùng biển nước ngoài (theo Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 06/02/2018 về việc tuyên truyền Luật Thủy sản năm 2017 và chống khai thác IUU) được các cơ quan, đơn vị và địa phương tăng cường thực hiện, kết quả như sau:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức, phối hợp tổ chức 13 Hội nghị tập huấn⁴ về pháp luật thủy sản và chống khai thác IUU tại các xã, phường ven biển, với 650 người tham dự; tuyên truyền miệng, phát tờ rơi, tài liệu cho các ngư dân thông qua gặp gỡ trực tiếp và công tác kiểm tra tàu cá tại cảng cho 2.000 ngư dân.

- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tổ chức tuyên truyền tập trung 152 buổi/11.000 lượt người tham dự và các hình thức tuyên truyền khác⁵. Đặc biệt chú trọng đến công tác tuyên truyền miệng, đã tổ chức tuyên truyền phổ biến pháp luật được 38 buổi/1750 lượt người tham gia.

- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh đã tăng cường thời lượng tuyên truyền về chống khai thác IUU trên sóng truyền hình và kênh phát thanh⁶ và mở Chuyên mục “Chống khai thác IUU” tập trung tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh trong chống khai thác IUU; sản xuất và phát sóng gần 50 tin, bài, phóng sự, phổ biến pháp luật có nội dung tuyên truyền liên quan đến chống khai thác IUU.

³ Gồm: (1) Thông báo số 101/TB-UBND ngày 01/3/2023 Thông báo kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Phước Hiền tại cuộc họp Ban Chỉ đạo về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định tỉnh Quảng Ngãi; (2) Thông báo số 378/TB-UBND ngày 10/8/2023 Thông báo kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Phước Hiền tại cuộc họp Ban Chỉ đạo về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định tỉnh Quảng Ngãi.

⁴ Trong đó: phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy tổ chức 03 Hội nghị; phối hợp Hội Chữ thập đỏ tỉnh tổ chức 04 Hội nghị; phối hợp với Cục Kiểm ngư tổ chức 01 Hội nghị và Cục Thủy sản tổ chức 01 Hội nghị.

⁵ Tuyên truyền trên báo, đài trung ương, địa phương: 87 tin, bài, phóng sự; tổ chức nói chuyện truyền thống: 09 buổi/230 CBCS; tuyên truyền trực quan qua 550 pa nô, phướn, khẩu hiệu; hơn 10.000 tờ rơi, tờ gấp các loại; hơn 4.000 cuốn sách.

⁶ Các chuyên mục truyền hình có nội dung tuyên truyền về chống khai thác IUU như: “Vi chủ quyền an ninh biên giới biển đảo” (01 số/tháng), “Quốc phòng toàn dân” (02 số/tháng), “Tổ quốc và người chiến sĩ hải quân” (01 số/tháng), “Vi chủ quyền an ninh, an toàn biển đảo” (01 số/tháng). Các chuyên mục truyền thanh có nội dung tuyên truyền về chống khai thác IUU như: “An ninh biên giới biển đảo” (01 số/tháng), “Quốc phòng toàn dân” (02 số/tháng); Đài mở chuyên mục “Quảng Ngãi mở đợt cao điểm chống khai thác IUU”, sản xuất 40 số, tần suất phát sóng 1 tuần/1 số, thời lượng 10 phút.

- UBND các huyện, thị xã và thành phố ven biển⁷ đã tổ chức và phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh tổ chức nhiều hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lĩnh vực thủy sản phát, cấp phát hàng ngàn tờ rơi, tài liệu cho ngư dân và phát bản tin trên đài truyền thanh của huyện và xã về công tác chống khai thác IUU trên địa bàn.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý tàu cá

Tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành các quy định⁸ và triển khai quản lý đội tàu phù hợp với Luật Thủy sản năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật theo quy định. Đồng thời đã hoàn thành nhiệm vụ “Điều tra, đánh giá nguồn lợi thủy sản vùng biển ven bờ và nghề cá thương phẩm tỉnh Quảng Ngãi” để làm cơ sở thực hiện quản lý hoạt động của đội tàu khai thác ven bờ, vùng lòng của tỉnh; kết quả đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy phép khai thác, đánh dấu tàu cá theo các nhóm tàu, công tác thẩm định và cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên tàu cá, như sau:

- Đến nay (12/2023), tổng số tàu cá của tỉnh đã đăng ký, cập nhật đầy đủ thông tin vào hệ thống cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia VNFishbase: 4.278 chiếc⁹ (*giảm 274 chiếc so với cùng kỳ năm 2022*), với tổng công suất 1.761.813 CV.

- Tổng số tàu cá của tỉnh đã đăng kiểm trong năm 2023: 2.521 chiếc; (*không bao gồm tàu cá của tỉnh đăng kiểm tại các cơ sở đăng kiểm khác*); tỷ lệ tàu cá đánh dấu tàu cá trên 97% tổng số tàu cá đã đăng ký, trong đó 100% tàu cá đã đăng kiểm thực hiện đánh dấu tàu cá.

- Đến nay (12/2023), tổng số tàu cá được cấp Giấy phép khai thác thủy sản theo hạn ngạch: 3.633 tàu cá/4.278 tàu cá đạt tỷ lệ 84,92% (*tăng 8,8% so với cùng kỳ năm 2022*); trong đó, tàu có chiều dài từ 15m trở lên 2.932 tàu cá/3.107 tàu cá, đạt tỷ lệ 94,37% (*tăng 4,48% so với cùng kỳ năm 2022*). Nguyên nhân: tàu cá còn thiếu các điều kiện để cấp Giấy phép khai thác thủy sản như đăng kiểm, đăng ký, thuyền trưởng, máy trưởng; chưa lắp đặt thiết bị

⁷ Bình Sơn đã thực hiện tuyên truyền 21 buổi/1.063 lượt chủ tàu, thuyền trưởng và chủ cơ sở kinh doanh thủy sản tham gia; Mộ Đức tổ chức tuyên truyền 03 buổi cho 182 lượt ngư dân các xã ven biển.

⁸ Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 14/6/2019 về việc ban hành Quy định tiêu chí đặc thù của địa phương và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển; quy định về đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong nội địa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Quyết định số 536/QĐ-UBND ngày 05/7/2019 về việc công bố hạn ngạch Giấy phép khai thác thủy sản trên biển.

⁹ Trong đó tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 6 mét đến dưới 12 mét: 329 chiếc, từ 12 mét đến dưới 15 mét: 842 chiếc, từ 15 mét trở lên: 3.107 chiếc. Cơ cấu theo nghề: nghề lưới kéo có 1.250 chiếc (tỷ lệ 29,22%), nghề lưới vây có 595 chiếc (tỷ lệ 13,91%), nghề lưới rê có 1.007 chiếc (tỷ lệ 23,54%), nghề câu có 1.056 chiếc (tỷ lệ 24,68%), nghề chum có 17 chiếc (tỷ lệ 0,40%), nghề hậu cần có 142 chiếc (tỷ lệ 3,32%) và nghề khác có 211 chiếc (tỷ lệ 4,93%).

giám sát hành trình theo quy định.

- Thực hiện thẩm định 1.844 cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (ATTP) theo quy định (tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên), trong đó: thẩm định xếp loại và cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP 1.536 cơ sở xếp loại B, thẩm định định kỳ 308 cơ sở xếp loại B. Tổng số đã cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP cho 2.686 tàu/3.107 tàu có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên.

(Tổng hợp số liệu theo Phụ lục I kèm theo)

2. Kết quả lắp thiết bị giám sát hành trình tàu cá (VMS)

Đến nay (12/2023), toàn tỉnh có 2.941 tàu đã lắp VMS/3.107 tàu cá có chiều dài 15m trở lên bắt buộc phải lắp đặt VMS (tỷ lệ đạt đạt 99,29% trên số tàu đang hoạt động, không tính 145 tàu nằm bờ trong và ngoài tỉnh). Hiện còn 21 tàu cá hoạt động trong và ngoài tỉnh chưa lắp đặt VMS, trong đó phần lớn tàu có công suất nhỏ, làm nghề khai thác cá nổi nhỏ, chủ yếu hoạt động gần bờ, đi về ở các bãi ngang ven biển, chưa được quản lý chặt chẽ. Danh sách tàu cá chưa lắp đặt (bao gồm 145 tàu nằm bờ trong và ngoài tỉnh) thường xuyên được thống kê gửi cho các địa phương trong và ngoài tỉnh theo dõi, giám sát và xử lý vi phạm khi các tàu này tham gia hoạt động thủy sản.

(Tổng hợp số liệu theo Phụ lục II kèm theo)

3. Về theo dõi, kiểm tra, kiểm soát hoạt động tàu cá thông qua VMS

- Hệ thống giám sát tàu cá đã phân quyền cho các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan và phân công trách nhiệm xử lý thông tin dữ liệu giám sát tàu cá¹⁰; tổ chức vận hành Hệ thống giám sát tàu cá có hiệu quả nhằm theo dõi, kiểm tra, kiểm soát hoạt động tàu cá trên biển.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Thủy sản tỉnh) tổ chức phân công trực 24/24 giờ Hệ thống giám sát tàu cá để xử lý thông tin theo quy trình theo Quyết định 1698/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy trình tiếp nhận, xử lý thông tin tàu cá tỉnh Quảng Ngãi mất tín hiệu kết nối thiết bị giám sát hành trình và vượt ranh giới cho phép trên biển đồng thời gửi thông báo tàu cá vượt qua ranh giới cho phép và tàu cá mất kết nối trên 10 ngày trên biển đến các địa phương, Bộ đội biên phòng và Ban Quản lý các cảng cá để phối hợp xử lý khi tàu cập cảng.

- Công tác phát hiện, xử lý tàu cá mất kết nối VMS, tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài qua hệ thống giám sát hành trình tàu cá tại địa phương và theo thông báo của Cục Thủy sản, trong năm 2023:

+ Qua hệ thống giám sát tàu cá tại địa phương (đối với tàu cá từ 15m

¹⁰ Quyết định số 44/2021/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh và Quyết định số 1698/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.

đến dưới 24m) đã phát hiện 227 tàu cá vượt ra khỏi sơ đồ trên phần mềm của hệ thống giám sát tàu cá và 425 tàu cá mất kết nối trên biển trên 10 ngày. Các cơ quan đã xử lý 247 lượt/182 tàu cá mất kết nối, xử phạt 26 trường hợp; xử lý 33 tàu cá vượt ranh giới cho phép trên biển, không xác định hành vi vi phạm nên không xử phạt.

+ Theo thông báo của Cục Thủy sản tỉnh (đối với tàu cá từ 24m trở lên) đã phát hiện 41 tàu cá mất kết nối trên 10 ngày trên biển và 01 tàu cá vượt ra khỏi sơ đồ trên phần mềm của hệ thống giám sát tàu cá. Các cơ quan chức năng đã tiến hành làm việc, xử lý đối với 01 tàu cá vượt ranh giới, xử lý 08 trường hợp mất kết nối, xử phạt 05 trường hợp mất kết nối.

Nguyên nhân dẫn đến việc, xử lý vi phạm chưa đạt tỷ lệ cáo là do các tàu cá thường xuyên hoạt động trên biển và neo đậu tại các tỉnh bạn nên chủ tàu, thuyền trưởng tàu cá thường xuyên không có mặt tại địa phương để làm việc, xử lý.

(Tổng hợp số liệu theo Phụ lục III kèm theo)

4. Về xác nhận, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác; kiểm tra, giám sát tàu cá và sản lượng bốc dỡ qua cảng

- Số giấy xác nhận đã cấp: Trong năm 2023, Ban Quản lý các cảng cá đã cấp 207 Giấy xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác/4.483 tấn hải sản; loài thủy sản xác nhận chủ yếu là cá chuồn, cá ngừ vây vàng, cá ngừ mắt to, cá ngừ vằn, cá cờ, cá dứa,....

- Số giấy chứng nhận đã cấp: Trong năm 2023, Chi cục Thủy sản tỉnh đã cấp 91 giấy Chứng nhận thủy sản khai thác/1.468 tấn sản phẩm thủy sản khai thác.

- Số hồ sơ xuất khẩu có sai sót phải xác minh, giải trình: Không.

- Kết quả thực hiện kiểm tra, giám sát tàu cá và sản lượng bốc dỡ qua cảng: (i) Tổng số tàu thông báo cập cảng trong năm 2023: 14.798 chiếc; (ii) Số tàu bốc dỡ thủy sản/sản lượng thủy sản được giám sát: 7.533 chiếc/14.945 tấn; (iii) Tỷ lệ sản lượng đã giám sát/sản lượng khai thác của địa phương: 14.945 tấn/273.404 tấn (5,47%); (iv) Số nhật ký khai thác thủy sản đã thu: 6.672 sổ; (v) Số giấy biên nhận và sản lượng đã cấp: 873 giấy với khối lượng: 6.457,9 tấn.

- Công tác tổ chức kiểm tra, xử lý vi phạm của Văn phòng IUU tại cảng: Toàn tỉnh có 04 Văn phòng đại diện kiểm soát nghề cá tại cảng cá (Tịnh Kỳ, Tịnh Hòa, Mỹ Á và Sa Huỳnh) thực hiện kiểm tra, kiểm soát tàu cá xuất/nhập cảng nhằm phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm. Văn phòng đại diện kiểm soát nghề cá tại cảng bao gồm lực lượng Thủy sản (Ban Quản lý các cảng cá, Chi cục Thủy sản tỉnh) và lực lượng Bội đội Biên phòng của tỉnh là cơ quan phối hợp. Kết quả kiểm tra năm 2023: 4.362 lượt tàu cập cảng, rời cảng; phát

hiện, thông báo và phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý nhiều trường hợp vi phạm.

(Tổng hợp số liệu theo Phụ lục IV kèm theo)

5. Về thực thi pháp luật

- Kết quả xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản theo Nghị định số 42/2019/NĐ-CP ngày 16/5/2021 của Chính phủ: Công tác phát hiện, xác minh và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản theo Nghị định số 42/2019/NĐ-CP của Chính phủ đã được các cơ quan chức năng quan tâm thực hiện, trong đó lực lượng Biên phòng đóng vai trò quan trọng và sự vào cuộc của địa phương (UBND thị xã Đức Phổ, UBND huyện Lý Sơn và UBND thành phố Quảng Ngãi) trong xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản. Trong năm 2023, các cơ quan chức năng của tỉnh Quảng Ngãi xử phạt vi phạm hành chính 58 trường hợp/56 phương tiện/10.010.000.000 đồng theo quy định tại Nghị định số 42/2019/NĐ-CP; theo đó, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 10 Quyết định xử phạt hành chính đối với 05 chủ tàu cá (10 tàu cá) do Chi cục Kiểm ngư Vùng I chuyển hồ sơ với số tiền 9.160.000.000 đồng.

(Tổng hợp số liệu theo Phụ lục V kèm theo)

- Tình hình, kết quả xử lý tàu cá, ngư dân địa phương vi phạm vùng biển nước ngoài và các vụ việc tại địa phương có dấu hiệu môi giới, móc nối đưa người, tàu cá Việt Nam đi khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài; công tác bảo hộ công dân:

+ Trong năm 2023, xảy ra 02 trường hợp/02 tàu cá/22 ngư dân của tỉnh bị nước ngoài (Trung Quốc và Malaysia) bắt giữ. Ngoài ra, xảy ra 19 trường hợp/202 ngư dân bị tàu nước ngoài ngăn cản, tấn công, lấy tài sản và hải sản, trong đó có 01 trường hợp bị tàu nước ngoài tấn công làm 02 ngư dân bị thương. Đối với số tàu cá bị tàu Trung Quốc ngăn cản, đập phá, lấy tài sản, hải sản, đặc biệt là vụ tàu cá bị tàu nước ngoài tấn công làm một ngư dân bị thương, UBND tỉnh đã kiến nghị Bộ Ngoại giao có biện pháp đấu tranh, phản kháng phía nước ngoài nhằm bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp cho bà con ngư dân, tạo niềm tin cho bà con ngư dân an tâm, vươn khơi bám biển.

(Tổng hợp số liệu theo Phụ lục VI kèm theo)

+ Công an tỉnh đã phối hợp với lực lượng Biên phòng điều tra, xác minh và bắt giữ, khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với 01 đối tượng về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản; nghi vấn môi giới tổ chức đưa tàu cá, ngư dân ra vùng biển nước ngoài khai thác hải sản trái phép nhưng không có căn cứ vững chắc để xử lý hình sự.

+ Sở Ngoại vụ đã phối hợp với Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao và các cơ quan đại diện ngoại giao của ta ở nước ngoài đưa được 19 ngư dân bị bắt giữ qua các năm về nước. Hiện toàn tỉnh vẫn còn 15 ngư dân đang bị các nước bắt giữ (Malaysia: 14 ngư dân; Trung Quốc: 01 ngư dân), Sở Ngoại vụ đang tiếp tục phối hợp với Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao và các cơ quan đại diện ngoại giao ở nước ngoài đưa số ngư dân còn lại về nước.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Trong năm 2023, tỉnh Quảng Ngãi đã tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành chống khai thác IUU, kết quả một số nhiệm vụ theo khuyến nghị của EC đã có những chuyển biến tích cực như kết quả nêu trên, tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

- Tình hình ngư dân và tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài để khai thác hải sản trái phép tuy được kiểm soát, ngăn chặn nhưng chưa bền vững, vẫn còn tiếp diễn tình trạng tàu cá tỉnh Quảng Ngãi vi phạm vùng biển nước ngoài khu vực Bắc Biển Đông, tàu cá bị nước ngoài bắt giữ khi đang hoạt động tại các vùng biển chồng lấn.

- Tỷ lệ tàu cá đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy phép khai thác thủy sản và lắp đặt thiết bị giám sát hành trình (tàu cá có chiều dài từ 15m trở lên) chưa đạt 100% theo yêu cầu.

- Công tác phát hiện và xử lý tàu cá vi phạm còn thấp, hành vi tàu cá vượt ranh giới, mất kết nối phát hiện qua hệ thống giám sát tàu cá nhiều nhưng công tác xử lý còn hạn chế.

- Công tác truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác chưa được giám sát, theo dõi theo chuỗi từ tàu cá đến doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu và sản lượng thủy sản được giám sát qua cảng cá chỉ định còn thấp.

2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận ngư dân chưa cao, một số ngư dân vẫn cố tình vi phạm vùng biển nước ngoài để khai thác hải sản trái phép; một số thuyền trưởng tàu cá chưa tuân thủ quy định về cập cảng cá chỉ định để lên cá và ghi, nộp nhật ký khai thác thủy sản.

- Công tác quản lý tàu cá chưa chặt chẽ, trước đây một số tàu cá phát triển không theo quy định, không đảm bảo an toàn kỹ thuật,... nên việc đăng ký, đăng kiểm và cấp giấy phép khai thác thủy sản theo quy định của Luật Thủy sản phát sinh nhiều khó khăn; nhiều tàu cá, ngư dân Quảng Ngãi thường xuyên hoạt động ngoài tỉnh thời gian dài không về địa phương nên khó khăn trong công tác quản lý tàu cá.

- Việc tuần tra, kiểm tra, kiểm soát trên biển chưa được thường xuyên nên một số hành vi vi phạm như: hoạt động khai thác sai vùng khai thác, sai nghề, không có Giấy phép khai thác thủy sản,... khó phát hiện và xử lý.

- Cơ sở hạ tầng nghề cá, nhất là các cảng cá của Quảng Ngãi chưa đáp ứng đầy đủ các tiêu chí của cảng cá loại II, đầu tư chưa đồng bộ; nguồn lực (*trang thiết bị, phương tiện, con người, kinh phí*) cho các cơ quan, đơn vị trực tiếp thực thi nhiệm vụ chống khai thác IUU như Chi cục Thủy sản tỉnh, Ban Quản lý các cảng cá, Trạm kiểm soát biên phòng còn thiếu so với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ.

IV. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN TRONG NĂM 2024

1. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia về IUU, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,... và chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Công văn số 4347-CV/TU ngày 09/4/2020 về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, phòng chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định trên địa bàn tỉnh; đặc biệt là Công điện số 1058/CD-TTg ngày 04/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ; các Thông báo: số 468/TB-VPCP ngày 14/11/2023 và số 539/TB-VPCP ngày 25/12/2023 của Văn phòng Chính phủ.

2. Các sở, ngành và địa phương khẩn trương triển khai có kết quả Kế hoạch số 199/KH-UBND ngày 20/11/2023 của UBND tỉnh về việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách, trọng tâm chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định, chuẩn bị làm việc với Đoàn Thanh tra của Ủy ban châu Âu lần thứ 5 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; đồng thời, khắc phục các tồn tại mà Đoàn công tác của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chỉ ra trong đợt kiểm tra công tác chống khai thác IUU tại tỉnh.

3. Tập trung đăng ký, đăng kiểm, cấp phép đối với tàu cá “03 không” sau khi có hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, nâng cao tỷ lệ tàu cá cấp giấy phép khai thác thủy sản và lắp đặt thiết bị giám sát hành trình; đối với các trường hợp tàu cá chưa cấp giấy phép khai thác thủy sản và lắp đặt thiết bị giám sát hành trình phải được lập danh sách, có lý do cụ thể, theo dõi quản lý chặt chẽ, xử lý nghiêm khi không tuân thủ quy định nhưng vẫn đưa tàu cá đi khai thác thủy sản.

4. Tăng cường thực hiện các biện pháp bảo đảm ngăn chặn, chấm dứt, không để xảy ra tình trạng tàu cá vi phạm khai thác thủy sản ở vùng biển nước ngoài; đối với nhóm tàu có nguy cơ cao vi phạm vùng biển nước ngoài phải lập danh sách để theo dõi, quản lý; có biện pháp ngăn chặn từ đầu những trường hợp có dấu hiệu đi khai thác trái phép ở vùng biển các nước.

5. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục ngư dân nắm và chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động thủy sản, nhất là không vi phạm vùng biển nước ngoài theo tinh thần của Công điện số 732/CDTTg ngày 28/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ngăn chặn, giảm thiểu và chấm dứt tàu cá và ngư dân Việt Nam khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài; Chỉ thị

số 45/CT-TTg ngày 13/12/2017 về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách khắc phục cảnh báo của EC về khai thác IUU; Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 27/01/2015 của UBND tỉnh về một số biện pháp cấp bách ngăn chặn tình trạng tàu cá và ngư dân Quảng Ngãi vi phạm vùng biển các nước khai thác hải sản.

6. Tăng cường thực thi pháp luật đảm bảo việc tuần tra, kiểm tra, kiểm soát trên biển, tại các cửa biển, cảng cá đảm bảo các hành vi vi phạm khai thác IUU được phát hiện, ngăn chặn; đặc biệt là các hành vi vi phạm về giấy phép khai thác thủy sản, lắp đặt và vận hành thiết bị giám sát hành trình đối với tàu cá. Phối hợp với các tỉnh bạn và các lực lượng chức năng tăng cường quản lý tàu cá của tỉnh tham gia hoạt động khai thác thủy sản.

7. Triển khai đầu tư xây dựng, nâng cấp hạ tầng cảng cá đảm bảo phục vụ hoạt động khai thác thủy sản và chống khai thác IUU. Tăng cường công tác kiểm tra tàu cá, giám sát sản lượng thủy sản tại cảng, thu nhật ký khai thác thủy sản và xác nhận, chứng nhận thủy sản từ khai thác; chú trọng thực hiện giám sát sản lượng thủy sản bốc dỡ qua cảng (đối chiếu các thông tin từ giám sát thực tế, nhật ký khai thác và thông tin từ hệ thống giám sát tàu cá) đảm bảo độ tin cậy trong công tác truy xuất nguồn gốc, ghi chép và lưu trữ hồ sơ đầy đủ.

Kính báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Ngoại vụ, Thông tin và Truyền thông;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PT-TH tỉnh;
- UBND các huyện: Lý Sơn, Bình Sơn, Mộ Đức, thị xã Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi;
- VPUB: CVP, PCVP, NC, CBTH;
- Lưu: VT, KTN. pbc51

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Phước Hiền



KẾT QUẢ CÔNG TÁC QUẢN LÝ TÀU CÁ ĐƯỢC ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI NĂM 2023

(Kèm theo Báo cáo số 41/HBC UBND ngày 18/01/2024 của UBND tỉnh)



Phụ lục I

TT	Nhóm tàu	Tổng số tàu đã đăng ký	Số lượng tàu cá theo nghề (Chiếc)							Tổng số tàu đã đăng kiểm (*)	Tổng số tàu cá đã cấp GPKT theo hạn ngạch	Tổng số tàu đã cấp giấy Chứng nhận ATTP
			Kéo	Vây	Rê	Câu	Chụp	Hậu cần	Khác			
1	L _{max} < từ 6 ÷ < 12m	369	9	48	175	94	0	11	32	0	206	
2	L _{max} < từ 12 ÷ < 15m	969	255	213	175	187	8	46	85	316	370	
3	L _{max} < từ 15 ÷ < 20m	2.221	546	298	615	620	10	26	106	1887	2.754	2.653
4	L _{max} < từ 20 ÷ < 24m	826	423	76	106	209	1	2	9	459		
5	L _{max} < từ 24 ÷ < 30m	164	107	7	3	44	0	2	1	85	135	
6	L _{max} từ ≥ 30m	3	0	1	0	0	0	2	0	3		
Tổng cộng		4.552	1.340	643	1.074	1.154	19	89	233	2.750	3.465	2.653

Ghi chú: (*) chưa tính số lượng tàu cá tỉnh Quảng Ngãi được các cơ sở đăng kiểm khác thực hiện đăng kiểm



KẾT QUẢ LẮP ĐẶT THIẾT BỊ GIÁM SÁT HÀNH TRÌNH TRÊN TÀU CÁ (tính đến 25/12/2023)

(Kèm theo Báo cáo số 41/BC-UBND ngày 18/01/2024 của UBND tỉnh)

Phụ lục II

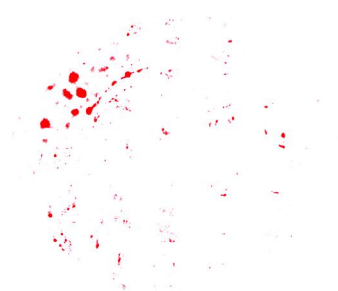


STT	Số tàu cá phải lắp đặt thiết bị giám sát hành trình	Tổng số lượng phải lắp (Chiếc)	Đã lắp đặt (Chiếc)	Số lượng (Chiếc)	Chưa lắp đặt Nguyên nhân	Ghi chú
1	Tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 m đến dưới 24 m	2.944	2.794	150	Tàu hoạt động tại tỉnh ngoài không về địa phương; tàu hoạt động ven bờ; tàu nằm bờ; tàu chưa đăng ký lại, đăng kiểm lại.	Trong 166 tàu chưa lắp thiết bị, nếu trừ 145 tàu nằm bờ, còn lại 21 tàu hoạt động trong và ngoài tỉnh chưa lắp đặt thiết bị, đạt tỷ lệ 99.2%.
2	Tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 24 m trở lên	163	147	16	Tàu hoạt động tại tỉnh ngoài không về địa phương; tàu nằm bờ; tàu chưa đăng ký lại, đăng kiểm lại.	
Tổng		3.107	2.941	166		

Phụ lục III
KẾT QUẢ XỬ LÝ TÀU CÁ MẮT KẾT NỐI, TẠO CÁ VI PHẠM VÙNG BIỂN QUA VMS NĂM 2023
(Kèm theo Báo cáo số 41/BC-UBND ngày 18/01/2024 của UBND tỉnh)



STT	Hành vi	Số lượng		Số lượng	Hình thức xử lý	Số QĐ xử phạt	Số lượng	Chưa xử lý		Ghi chú
		tàu	(lượt tàu)					Đã xử lý	Nguyên nhân	
I. Tàu cá từ 15 mét đến dưới 24 mét đo địa phương quản lý										
1	Tàu mất kết nối	425	247	Xử phạt vi phạm hành chính khi xác minh rõ hành vi vi phạm; nhắc nhở, cho viết cam kết đối với trường hợp không xác định hành vi vi phạm hoặc các chủ tàu/thuyền trường vi phạm do chủ quan.	26	178	Tàu cá thường xuyên hoạt động trên biển và neo đậu tại tỉnh ngoài nên chủ tàu, thuyền trưởng tàu cá ít có mặt tại địa phương để làm việc, xử lý.	247lượt/ 182 tàu cá		
2	Tàu vi phạm vùng biển	227	33		0	194				
II. Tàu cá từ 24 mét trở lên (theo Thông báo của Tổng cục Thủy sản/Cục Thủy sản)										
1	Tàu mất kết nối	41	8	Xử phạt vi phạm hành chính khi xác minh rõ hành vi vi phạm; nhắc nhở, cho viết cam kết đối với trường hợp không xác định hành vi vi phạm hoặc các chủ tàu/thuyền trường vi phạm do chủ quan.	5	33	Tàu cá thường xuyên hoạt động trên biển và neo đậu tại tỉnh ngoài nên chủ tàu, thuyền trưởng tàu cá ít có mặt tại địa phương để làm việc, xử lý.			
2	Tàu vi phạm vùng biển	1	1		0	0				
Tổng cộng		694	289		31	405				



Phụ lục IV
KẾT QUẢ KIỂM SOÁT TÀU CÁ, GIÁM SÁT SẢN LƯỢNG THỦY SẢN QUA CẢNG,
TRUY XUẤT NGUỒN GỐC THỦY SẢN NĂM 2023

(Kèm theo Báo cáo số **41/B-C-UBND** ngày **18/01/2024** của UBND tỉnh)



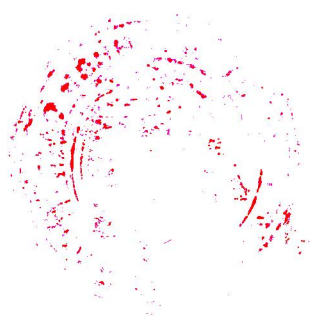
TT	Nội dung	ĐVT	Kết quả thực hiện năm 2023	Ghi chú
I	Số tàu cá cập cảng, rời cảng	Lượt	29.718	
1	Số tàu cập cảng	Lượt	14.798	
2	Số tàu rời cảng	Lượt	14.920	
II	Tàu cá bốc dỡ thủy sản	Lượt	7.533	
III	Sản lượng thủy sản qua cảng	Tấn	14.945.0	
IV	Thu nhật ký khai thác, nhật ký thu mua	Quyển	6.672.0	
V	Kết quả xác nhận nguyên liệu thủy sản (SC)			
1	Số lượng giấy xác nhận	Giấy	207	
2	Khối lượng thủy sản đã xác nhận	Kg	4.483.478	
VI	Kết quả kiểm tra tàu cá tại cảng	Lượt	4.362	
VII	Kết quả chứng nhận nguồn gốc thủy sản (CC)			
1	Số lượng giấy chứng nhận	Giấy	91	
2	Khối lượng thủy sản đã chứng nhận	Kg	1.468.612.2	
VIII	Kết quả kiểm tra, kiểm soát tàu cá xuất nhập bến			
1	Số lượng tàu cá	Lượt tàu	18.660	
2	Số lượng thuyền viên	Lượt người	132.575	



KẾT QUẢ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC THUỶ SẢN NĂM 2023
(Kèm theo Báo cáo số 41/BC UBND ngày 18/01/2024 của UBND tỉnh)
Phụ lục V



TT	Cơ quan/Đơn vị ban hành Quyết định	Số Quyết định ban hành	Số tiền xử phạt (1.000 VND)	Ghi chú
1	UBND tỉnh Quảng Ngãi	10	9.160.000	Danh sách cụ thể đã cập nhập đầy đủ vào Cơ sở dữ liệu xử phạt hành vi phạm chính trong lĩnh vực thủy sản và gửi qua thư điện tử của Cục Thủy sản, Cục Kiểm ngư)
2	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Đồn, Trạm Biên phòng	31	422.500	
3	Chi cục Thủy sản Quảng Ngãi	5	125.000	
4	UBND thành phố Quảng Ngãi	9	225.000	
5	UBND huyện Lý Sơn	2	57.500	
6	UBND thị xã Đức Phổ	1	20.000	
Tổng		58	10.010.000	



TÌNH HÌNH TÀU CÁ VỊ PHẠM KHAI THÁC HẢI SẢN Ở VÙNG BIỂN NƯỚC NGOÀI

(Kèm theo Báo cáo số **11** /BC-UBND ngày **18**/01/2024 của UBND tỉnh)



STT	Thời gian bắt giữ	Thông tin tàu cá			Khu vực vi phạm (ghi rõ tọa độ)	Hình thức xử lý của nước ngoài	Hình thức xử lý của địa phương (Chưa xử lý nêu rõ nguyên nhân,	Số Quyết định xử phạt/ Ghi chú	
		Số đăng ký	Chủ tàu/thuyền trưởng (ghi rõ họ, tên, nơi cư trú, năm sinh)	Số 11					Nghề lao động
I. Vi phạm bị nước ngoài bắt giữ, xử lý									
1	Lúc 14 giờ, ngày 20/5/2023	QNG-98479-TS	Trần Lan (chủ tàu), sinh 1965, Trần Lý (TT), sinh 1986; cả hai đều ở P. Phở Thanh, thị xã Đức Phổ	8	Kéo	20°02'N, 109°02'E cách Tây-Tây Bắc đảo Hải Nam - Trung Quốc khoảng 17 hải lý	Bắt giữ (Trung Quốc)	Chưa xử lý, đang xác minh	07 người đã được thả về nước, thuyền trưởng đang bị giam giữ
2	Lúc 17 giờ 26 phút, ngày 09/12/2023	QNG-96653-TS	Phạm Văn Giàu (chủ tàu kiêm thuyền trưởng), sinh 1986, ở thôn Tây An Vĩnh, Lý Sơn	14	Câu	07°55'07"N, 114°55'27"E cách Đông Nam đá Chìm Én, thuộc quần đảo Trường Sa khoảng 73 hải lý	Bắt giữ (Malaysia)	Chưa xử lý	Thông tin ban đầu, đang xác minh
II. Vi phạm do các lực lượng chức năng Việt Nam phát hiện: Không									

